

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỒNG NGỰ
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2023/HS-ST
Ngày: 17-7-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỒNG NGỰ, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Lương Bằng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Hải.

2. Ông Bùi Tấn Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Y Phụng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Ngô Hữu Ý - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 31/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1/ Huỳnh Văn T1, sinh ngày 10 tháng 02 năm 1990 tại tỉnh Đồng Tháp; Nơi cư trú: Ấp LT, xã LKA, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn T2 và bà Trương Thị L1 (tại phiên tòa bị cáo khai đã chết); Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ: Ngày 21 tháng 4 năm 2023; Tạm giam: Ngày 27 tháng 4 năm 2023; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hồng Ngự. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Văn T1: Ông Lê Văn L3 là Luật sư ký hợp đồng thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Đồng Tháp. Có mặt

2/ Đoàn Anh D, sinh ngày 12 tháng 11 năm 1996 tại thành phố Cần Thơ; Nơi thường trú: Khu vực TH2, phường TT, quận TN, thành phố Cần Thơ; Chỗ ở hiện nay: Ấp LB, xã LKB, huyện HN, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đoàn Văn T3 và bà Văn Thị T4; Sống như vợ chồng với chị Trần Thị Thủy T5, chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ: Ngày 21 tháng 4 năm 2023; Tạm giam: Ngày 27 tháng 4 năm 2023; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Hồng Ngự; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: Trương Thị T6, Dương Anh T7, Võ Thị Kim P, Trần Thị L3 (vắng mặt); Trần Thị Thủy T5, Hà Minh T8 (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ 50 phút, ngày 21 tháng 4 năm 2023, Công an huyện Hồng Ngự phối hợp Công an xã LKA, tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn. Khi đến tuyến đường nông thôn thuộc ấp LTB, xã LKA, huyện Hồng Ngự phát hiện Huỳnh Văn T1 đang điều khiển xe mô tô, biển số 66G1-622.42, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen chở phía sau Đoàn Anh D, có biểu hiện nghi vấn nên tổ công tác dừng phương tiện để kiểm tra. Qua kiểm tra, phát hiện trong túi quần phía trước bên phải của Huỳnh Văn T1 có 01 túi nylon bên trong có chứa tinh thể rắn (nghi là ma túy). Nên lực lượng Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Xét thấy, có dấu hiệu của tội phạm nên Công an huyện Hồng Ngự chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện để điều tra theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ:

- 01 túi nylon hàn kín, bên trong chứa tinh thể rắn (nghi là ma túy), được niêm phong trong phong bì giấy dán kín, có chữ ký ghi họ tên Nguyễn Văn B, Phạm Trường T9, Trương Thị T6, Đoàn Anh D và hai dấu vân tay màu đỏ ghi tên Huỳnh Văn T1 và hình dấu tròn màu đỏ của Công an xã Long Khánh A.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10, màu đỏ (đã qua sử dụng) và tiền Việt Nam 350.000 đồng.

- 01 xe mô tô, biển số 66G1-622.42 nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu: đen, số khung RLCUE3710LY108861, số máy: E32VE-208715 (đã qua sử dụng).

Tại Kết luận giám định số 446/KL-KTHS, ngày 24 tháng 4 năm 2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp, kết luận: Tinh thể rắn chứa trong 1 túi nylon hàn kín, được niêm phong trong phong bì giấy nêu trên gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 1,005 gam, loại Methamphetamine (số thứ tự 247, mục IIC thuộc Danh mục II, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ).

Quá trình điều tra, Huỳnh Văn T1 và Đoàn Anh D thừa nhận do nghiện ma túy và thường xuyên cùng nhau sử dụng ma túy. Số ma túy bị lực lượng Công an bắt quả tang là Huỳnh Văn T1 và Đoàn Anh D đi mua của Châu Hoàng L4 (L4 B) ở ấp LC, xã LKB, huyện HN với giá 1.100.000 đồng (tiền của D) mục đích tàng trữ cùng nhau sử dụng.

Tại Cáo trạng số 33/CT-VKSHN ngày 21 tháng 6 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp truy tố các bị cáo Huỳnh Văn T1 và Đoàn Anh D về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị can: không có.

Tại phần luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Căn cứ lời khai của các bị cáo, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận các bị cáo phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo là thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, các bị cáo đều là thành phần nhân dân lao động, nhận thức pháp luật có phần hạn chế, riêng bị cáo T1 có người thân có công với cách mạng và thuộc hộ cận nghèo theo quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Kiểm sát viên đề nghị:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T1 từ 02 (hai) năm 03 (ba) tháng đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đoàn Anh D từ 02 (hai) năm 03 (ba) tháng đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không phát sinh nên không đề cập đến.

Về vật chứng:

- Căn cứ các Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015, đề nghị tịch thu, tiêu hủy: Mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì giấy, ghi “Niêm phong số: 438, ngày 21/4/2023”, có đóng hình dấu tròn màu đỏ của “Phòng kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh Đồng Tháp” và các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Văn Thắng E, Tạ Hoài T10, Nguyễn Văn B, Đoàn Anh D và in 02 dấu vân tay màu đỏ ghi họ tên Huỳnh Văn T1.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A10, màu đỏ (đã qua sử dụng) và tiền Việt Nam 350.000 đồng là của Đoàn Anh D, trong quá trình điều tra chứng minh được những tài sản trên không liên quan đến vụ án. Nên ngày 19 tháng 5 năm 2023, Cơ quan cảnh sát điều tra ra Quyết định trả lại cho Đoàn Anh D.

- Đối với 01 xe mô tô, biển số 66G1-622.42 nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu: đen, số khung RLCUE3710LY108861, số máy: E32VE-208715 (đã qua sử dụng) do anh Hà Minh T8 đứng tên chủ sở hữu, nhưng anh T8 không biết việc Huỳnh Văn T1 mượn xe để đi mua ma túy. Nên ngày 19 tháng 5 năm 2023, Cơ quan cảnh sát điều tra ra Quyết định trả lại cho anh Hà Minh T8.

Đối với lời khai của Huỳnh Văn T1 mua ma túy của Châu Hoàng L4 (L4 B) rất nhiều lần, qua xác minh hiện nay Châu Hoàng L4 không có mặt ở địa phương. Nên ngày 30 tháng 5 năm 2023, Cơ quan điều tra ra Quyết định truy tìm, nhưng chưa tìm được, khi nào tìm được sẽ xử lý sau.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, thống nhất với cáo trạng truy tố, xin Hội đồng xét xử xem xét, cho các bị cáo giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Văn T1 trình bày: Thống nhất với cáo trạng truy tố và bản luận tội của đại diện Viện Kiểm sát. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ là bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, bị cáo không biết chữ nên nhận thức pháp luật hạn chế, gia

đình bị cáo thuộc diện hộ cận nghèo và đang thờ cúng Liệt sĩ, nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu. Lời khai nhận của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận số ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 1,005gam là của Huỳnh Văn T1 và Đoàn Anh D tàng trữ để sử dụng. Do đó, đã đủ căn cứ kết luận hành vi của các bị cáo Huỳnh Văn T1 và Đoàn Anh D phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự, như sau:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

.....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

[4] Điều 17. Đồng phạm

“1. Đồng phạm là trường hợp có hai người trở lên cố ý cùng thực hiện một tội phạm.

...”

[5] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Xét thấy, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo nhận biết được sử dụng ma túy không có tác dụng tốt cho con người. Do đó, Nhà nước ta đã nghiêm cấm mua bán, vận chuyển và tàng trữ trái phép ma túy. Mục đích nghiêm cấm là để bảo đảm sức khỏe cho con người. Vì việc sử dụng ma túy nó là một tệ nạn xã hội, là nguyên nhân phát sinh căn bệnh hiểm nghèo và dẫn đến tội phạm khác. Như vậy, hành vi các bị cáo đã gây ra cho chính các bị cáo và những người khác có cuộc sống không hạnh phúc và đau khổ. Do đó, cần phải có mức hình phạt tương xứng, cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt và có tác dụng phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, các bị cáo đều là thành phần nhân dân lao động, nhận thức pháp luật có phần hạn chế; ngoài ra bị cáo Huỳnh Văn T1 có cha ruột đang là người người thờ cúng Liệt sĩ và thuộc diện hộ cận nghèo. Do đó, áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho các bị cáo khi quyết định hình phạt.

[8] Về vai trò của các bị cáo trong vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy: Đây là vụ án có tính chất đồng phạm, nhưng giữa các bị cáo không có sự câu kết chặt chẽ, không có sự phân công nhiệm vụ cụ thể của từng người, không có tính toán, chuẩn bị kỹ càng chu đáo cho việc thực hiện tội phạm nên đây chỉ là đồng phạm giản đơn. Tuy nhiên, số tiền dùng vào việc mua ma túy là của bị cáo Đoàn Anh D, bị cáo Huỳnh Văn T1 có nhiều tình tiết giảm nhẹ hơn bị cáo Đoàn Anh D nên mức hình phạt của bị cáo D là nặng hơn bị cáo T1.

[9] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo có nghề nghiệp làm thuê, điều kiện kinh tế thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung.

[10] Đối với lời khai của Huỳnh Văn T1 mua ma túy của Châu Hoàng L4 (L4 B) rất nhiều lần, qua xác minh hiện nay Châu Hoàng L4 không có mặt ở địa

phương. Nên ngày 30 tháng 5 năm 2023, Cơ quan điều tra ra Quyết định truy tìm, nhưng chưa tìm được, khi nào tìm được sẽ xử lý sau.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Không phát sinh, nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[12] Về xử lý vật chứng, tịch thu vật, tiền trực tiếp liên quan đến tội phạm: Đề nghị Kiểm sát viên là phù hợp nên chấp nhận.

[13] Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để buộc các bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định. Tuy nhiên, do bị cáo Huỳnh Văn T1 thuộc hộ cận nghèo, nên bị cáo được miễn án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Văn T1 và Đoàn Anh D đồng phạm Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn T1 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 21 tháng 4 năm 2023.

3. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đoàn Anh D 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 21 tháng 4 năm 2023.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: Mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì giấy, ghi “Niêm phong số: 438, ngày 21/4/2023”, có đóng hình dấu tròn màu đỏ của “Phòng kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh Đồng Tháp” và có các chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Văn Thắng E, Tạ Hoài T10, Nguyễn Văn B, Đoàn Anh D và hai dấu vân tay màu đỏ ghi tên Huỳnh Văn T1”.

Vật chứng hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện Hồng Ngự đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21 tháng 6 năm 2023.

5. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

5.1. Buộc bị cáo Đoàn Anh D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5.2. Bị cáo Huỳnh Văn T1 được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 17 tháng 7 năm 2023).

7. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án Dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Hồng Ngự;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Hồng Ngự;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Hồng Ngự;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Lương Bằng